

Số: 416/2024/QĐST-HNGĐ

T, ngày 31 tháng 5 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 349/2024/HNST ngày 19 tháng 4 năm 2024, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Huỳnh Thị Kim P, sinh năm 1984
Địa chỉ: 9 đường P, Phường A, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Bị đơn: Ông Nguyễn Ngọc A, sinh năm 1978
Địa chỉ: A đường P, phường T, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các điều 56, 57, 81, 82, 83, 84, Điều 110 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 5 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 5 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Bà Huỳnh Thị Kim P, sinh năm 1984
Ông Nguyễn Ngọc A, sinh năm 1978

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Huỳnh Thị Kim P và ông Nguyễn Ngọc A thuận tình ly hôn. Quan hệ hôn nhân giữa bà Phước và ông A theo Giấy chứng nhận kết hôn số 174, quyển số 01/2006 ngày 20/11/2006 do Ủy ban nhân dân Phường A2, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh cấp cho bà Phước và ông A chấm dứt kể từ ngày quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

2.2. Về con chung: Giao 02 con chung tên Nguyễn Ngọc Minh A1, sinh ngày 01/8/2007 và trẻ Nguyễn Ngọc Minh T, sinh ngày 30/01/2013 cho bà Phước trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho ông A do bà Phước chưa có yêu cầu.

Khi lý do chính đáng, mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng có thể thay đổi. Việc thay đổi mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng do các bên thỏa thuận. Nếu không thỏa thuận được thì yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ông A được quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha mẹ hoặc cá nhân, tổ chức (người thân thích, cơ quan quản lý nhà nước về gia đình, cơ quan quản lý nhà nước về trẻ em, Hội L), Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

2.3. Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về nợ chung: Hai bên xác nhận không có.

3. Về án phí: Bà Huỳnh Thị Kim P tự nguyện chịu 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm được căn trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng bà Phước đã nộp theo Biên lai thu số 0007986 ngày 19/4/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Phú. H lại cho bà Phước số tiền 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng theo biên lai trên.

Thi hành tại Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND quận Tân Phú;
- Chi cục THADS quận Tân Phú;
- Cơ quan thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án (Oanh).

THẨM PHÁN

Lê Viết Hoàng Lâm